

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ A- TỈNH GIA LAI**  
Số: 12/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
A, ngày 16 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Trung Toàn;
  - *Các Hội thẩm nhân dân:*
    - 1. Ông Lưu Trung Dũng;
    - 2. Bà Nguyễn Thị Huệ;
  - *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Võ Thị Hương -Thư ký Tòa án;
  - *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A:* Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên;
- Căn cứ vào Điều 212, 213 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 04/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2022 về  
“*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Trịnh Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Lan H1, sinh năm 1965; Địa chỉ: Cùng cư trú tại số 06A P, Tổ 02, phường A1, thị xã A, Gia Lai.
- Bị đơn: Anh Hồ Đức H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 04 đường L, Tổ 07, phường A1, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:** Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn, tự nguyện thỏa thuận với nhau về số tiền, số vàng còn nợ và nghĩa vụ, thời gian phải trả số nợ cụ thể như sau:

**2.1 Về số còn nợ:** Anh Hồ Đức H, xác nhận có vay và hiện còn nợ ông Trịnh Văn Đ, bà Nguyễn Thị Lan H1, các khoản như sau:

- Về số tiền: 1.574.500.000đ (*Một tỷ, năm trăm bảy mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng*);
- Về số vàng: 01 cây vàng (10 chỉ vàng SJC 9999), trị giá hiện nay là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*).

**2.2 Về thời gian trả nợ:** Anh Hồ Đức H, phải trả cho ông Trịnh Văn Đ, bà Nguyễn Thị Lan H1, số tiền 1.574.500.000đ (*Một tỷ, năm trăm bảy mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng*) và 10 chỉ vàng SJC 9999, chia thành 02 đợt như sau:

- Đợt 1: Từ nay đến ngày 30/6/2022, anh Hồ Đức H phải trả số tiền 700.000.000đ (*Bảy trăm triệu đồng*);

- Đợt 2: Từ ngày 01/7/2022 đến ngày cuối cùng trả nợ là ngày 12/8/2022, anh Hồ Đức H phải số nợ còn lại là: 874.500.000đ (*Tám trăm, bảy mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*) và 10 chỉ vàng SJC 9999.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán với mức lãi suất theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 nếu các bên không thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.3 Về án phí:** Mức án phí trong vụ án là: 61.335.000đ, nguyên đơn và bị đơn tự nguyện mỗi bên chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị đơn anh Hồ Đức H, tự nguyện chịu số tiền 30.667.500đ (*Ba mươi triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Nguyên đơn ông Trịnh Văn Đ, bà Nguyễn Thị Lan H1 tự nguyện chịu số tiền 30.667.500đ (*Ba mươi triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số số tiền 29.617.500 (*Hai mươi chín triệu, sáu trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng*) theo biên lai tạm ứng án phí số 0011654 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã A. Nguyên đơn ông Trịnh Văn Đ, bà Nguyễn Thị Lan H1 phải nộp thêm số tiền 1.050.000đ (*Một triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Trung Toàn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội Thẩm Nhân Dân**

**Thẩm phán- Chủ Tọa Phiên Tòa**

**Nguyễn Thị Huê**

**Lưu Trung Dũng**

**Mai Trung Toàn**